

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 143/2022/HS-PT

Ngày 24 - 02 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Quang

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Thành

Ông Nguyễn Đăng Phong

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Hà - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 53/2022/HSPT ngày 12 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thanh B do có kháng cáo của bị cáo, bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 152/2021/HSST ngày 26/11/2021 Tòa án nhân dân huyện Ch, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Thanh B, sinh năm 1974; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm Đông, xã Đ, huyện Ch, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa 08/10; nghề nghiệp lao động tự do; con ông Nguyễn Ngọc X (đã chết) và bà Nguyễn Thị H (đã chết); vợ Ngô Thị H, sinh năm 1978 và có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2013); tiền án, tiền sự không; nhân thân ngày 10/12/2003, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây (nay là Thành phố Hà Nội) xử phạt 05 năm tù về tội “Chứa mại dâm” (đã được xóa án tích); ngày 14/10/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Hà

Nội xử phạt 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc” (đã được xóa án tích); hiện bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại kháng cáo: Anh Lưu Đắc V, sinh năm 1965; trú tại thôn Trung Hoàng, xã Thanh B, huyện Ch, thành phố Hà Nội – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ch và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân huyện Ch thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 06/5/2021, anh Lưu Đắc V đến nhà Nguyễn Thanh B để nói chuyện về việc B vay tiền của gia đình anh V từ năm 2011 đến nay chưa trả. Khi đến nhà B, anh V có hỏi về số tiền nói trên nhưng B nói chưa có. Tại đây B và anh V xảy ra lời qua tiếng lại rồi dẫn đến xô xát, giằng co, xô đẩy nhau. Quá trình xô đẩy, B bị va vào cửa (loại cửa xếp) và bị bầm tím ở đùi. Lúc này, do bức tức vì bị anh V xô đẩy nên B lấy một đoạn gậy gỗ dài 73cm, đường kính tròn 3cm để ở góc nhà gần cửa ra vào rồi cầm vút liên tiếp 3-4 cái vào người anh V. Anh V giơ tay phải lên đỡ thì bị vút trúng vào cẳng tay phải, B tiếp tục vút vào người anh V. Sau đó, anh V bị ngã ra thì B tiếp tục cầm đoạn gậy gỗ vút liên tiếp 1-2 cái trúng vào sườn bên phải anh V gây thương tích. Lúc này, mọi người can ngăn nên B bỏ vào trong nhà, còn anh V được mọi người đưa đi cấp cứu. Đến ngày 10/5/2021, Nguyễn Thanh B đến Công an xã Đ đầu thú và giao nộp đoạn gậy gỗ.

** Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 4960/C09-TT1 ngày 29/6/2021 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Lưu Đắc V tại thời điểm giám định là: 26% (Hai mươi sáu phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích: Do vật tày gây ra.”*

** Về trách nhiệm dân sự:*

Anh Lưu Đắc V yêu cầu Nguyễn Thanh B bồi thường tổng số tiền 333.577.000 đồng (Ba trăm ba mươi ba triệu năm trăm bảy mươi bảy nghìn đồng) bao gồm: tiền viện phí; tiền ngày công lao động những ngày anh V nằm viện và của người chăm sóc mất thu nhập do không đi làm được, tiền tổn thất sức khỏe, danh dự;

tiền bồi thường cho chi phí mổ lần thứ hai và mất khả năng lao động do mổ lần thứ hai. Hiện bị cáo bồi thường nộp 50.000.000 đồng tại chi cục thi hành án huyện Ch .

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 152/2021/HSST ngày 26/11/2021 của Tòa án nhân huyện Ch, thành phố Hà Nội đã xét xử:

Tuyên bố **Nguyễn Thanh B** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Nguyễn Thanh B **30** (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự; án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/11 và ngày 02/12/2021, bị hại anh Lưu Đắc V có đơn kháng cáo đề nghị tăng hình phạt và tăng bồi thường đối với bị cáo,

Ngày 06/12/2021, bị cáo Nguyễn Thanh B có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo và bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, chỉ đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị hại kháng cáo đề nghị tăng hình phạt và tăng bồi thường đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Căn cứ lời khai của bị cáo; lời khai của người bị hại, lời khai của những người liên quan; kết luận giám định thương tích và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thanh B về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có các tình tiết giảm nhẹ như sau khi phạm tội, bị cáo ra đầu thú, thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, gia đình bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá

đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 30 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, không có tình tiết mới nên không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như yêu cầu kháng cáo của bị cáo, cũng như tăng hình phạt đối với bị cáo như yêu cầu kháng cáo của bị hại.

Xét kháng cáo yêu cầu tăng bồi thường của bị hại, thấy: căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo, bị hại tại phiên tòa, trên cơ sở quy định của pháp luật xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ và có căn cứ các khoản bị cáo phải bồi thường cho bị hại; tại cấp phúc thẩm, không có tình tiết mới nên cần giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm khi tính khoản tiền thu nhập bị mất của bị hại trong thời gian nằm viện và phục hồi sức khỏe kết quả chưa đúng, kết quả đúng phải là 8.864.800 đồng, cần sửa lại cho đúng.

Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh B và của bị hại anh Lưu Đắc V về hình phạt, giữ nguyên các quyết định của Bản án sơ thẩm về hình phạt, về trách nhiệm dân sự, buộc bị cáo bồi thường cho bị hại tổng các khoản là 49.862.700 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ lời khai của các bị cáo; lời khai của người bị hại, lời khai của những người liên quan; kết luận giám định thương tích và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 06/5/2021, tại nhà ở của Nguyễn Thanh B ở xóm Đông, xã Đ huyện Ch, Hà Nội, do

có mâu thuẫn về việc B vay số tiền 300 triệu đồng từ năm 2011 đến nay chưa trả, nên giữa B và anh Lưu Đức V đã xảy ra xô xát, cãi chửi nhau. Trong lúc xô xát, B đã dùng gậy gỗ vụt trúng cẳng tay phải và sườn phải anh V gây thương tích với tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 26%. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo, bị hại, thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn Thủ đô. Bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Mặc dù vay nợ tiền bị hại đã lâu không trả nhưng khi bị hại đến đòi nợ bị cáo còn có hành vi gây thương tích cho bị hại. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường cho bị hại để xử phạt bị cáo 30 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, không có tình tiết mới nên không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, cũng như yêu cầu kháng cáo tăng hình phạt của bị hại.

Xét kháng cáo yêu cầu tăng bồi thường của bị hại, thấy: căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo, bị hại tại phiên tòa, Biên bản xác minh thu nhập B quân của người lao động tại địa phương, trên cơ sở quy định của pháp luật và thực tiễn xét xử, xét thấy đối với khoản chi phí cho việc cứu chữa bị hại (tiền viện phí, thuốc, thuê xe ô tô...), tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe, bản án sơ thẩm buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 30.000.000 đồng là phù hợp; đối với các khoản thu nhập bị mất của bị hại, tiền thu nhập bị mất của người chăm sóc bị hại, tiền tổn thất về tinh thần, bản án sơ thẩm buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại tổng số tiền 17.804.800 đồng là có phần thấp, cần buộc bị cáo bồi thường cho bị hại về các khoản trên cụ thể như sau:

+ Về thu nhập bị mất của bị hại trong thời gian nằm viện và trong thời gian ở nhà không lao động được là 6 tháng: 142.000.000đồng/ngày x 180 ngày = 25.560.000 đồng.

+ Tiền thu nhập bị mất của người phục vụ bị hại trong thời gian nằm viện và ở nhà: (300.000 đồng/ngày x 13 ngày) + (142.000 đồng/ngày x 30 ngày) = 8.160.000 đồng.

+ Tiền tổn thất về tinh thần: 1.490.000 đồng/tháng x 10 tháng lương tối thiểu = 14.900.000 đồng.

Tổng các khoản buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại anh Lưu Đắc V là: 78.620.000 đồng. Xác nhận bị cáo đã bồi thường cho anh V 50.000.000 đồng, bị cáo còn phải bồi thường tiếp 28.620.000 đồng.

Từ phân tích trên, có cơ sở chấp nhận kháng cáo tăng bồi thường của bị hại đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo không được chấp nhận kháng cáo nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo mức bồi thường mới.

Theo quy định của pháp luật bị hại không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, cần hoàn trả cho bị hại số tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm mà bị hại đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ch.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Sửa một phần bản án sơ thẩm, xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B **30** (ba mươi) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 357; khoản 2 Điều 468; các Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh B phải bồi thường cho bị hại anh Lê Đắc V tổng các khoản là 78.620.000 đồng, được trừ 50.000.000 đồng bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ch, Thành phố Hà Nội theo Biên lai thu tiền số 0057701 ngày 10/11/2021 và Biên lai thu tiền số 0057737 ngày 26/11/2021, bị cáo còn phải bồi thường cho anh V số tiền 28.620.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 23, 27 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH 12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, Lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thanh B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm và 1.431.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho anh Lưu Đắc V số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm mà anh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ch, Hà Nội được thể hiện tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ngày 03/12/2021.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 24/02/2022.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Ch, HN;
- Công an huyện Ch, HN
- TAND huyện Ch, HN;
- Chi cục THADS huyện Ch, HN;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu HSYA; VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Văn Quang